

Bản án số: 39/2025/DS-PT

Ngày: 18/7/2025

*V/v: tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng*

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Như

Các Thẩm phán:

Bà Tô Thị Thuý Ngân

Ông Vi Khánh Dân

- Thư ký phiên toà: Ông Vi Hoàng Tùng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Triệu Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 44/2025/TLPT- DS ngày 10 tháng 6 năm 2025 về việc Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 04/2025/DS-ST ngày 22 tháng 4 năm 2025 của Toà án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (nay là Toà án nhân dân khu vực 4 - tỉnh Cao Bằng) bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 78/2025/QĐ-PT ngày 26 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phùng Chang C, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm Q, xã Q, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Nay là xóm Q, xã T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên toà. Có mặt

Bị đơn: Ông Hoàng Quang D, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Xóm N, xã H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Nay là xóm N, phường T, tỉnh Cao Bằng; Có mặt tại phiên toà. Có mặt

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Trung D1 - Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Trung D1 thuộc đoàn Luật sư tỉnh C. Có mặt tại phiên toà.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:

Bà Phùng Thị U - Luật sư của Văn phòng L đoàn Luật sư tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Bà Bàn Mùi N, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Xóm Q, xã Q, huyện N, tỉnh Cao Bằng. Nay là xóm Q, xã T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên toà.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn Phùng Chang C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên toà sơ thẩm nguyên đơn Phùng Chang C trình bày:

Ngày 10-11-2024, con trai của ông C là Phùng Nhồng T điều khiển xe mô tô di chuyển trên đường Q. Khi đến khúc cua thuộc xóm N, xã T, huyện N đột ngột gặp xe ô tô HOWO màu xanh, biển kiểm soát 11D-06.248 do ông Hoàng Quang D điều khiển đi ngược chiều dùng còi xe âm thanh quá lớn làm cho T giật mình ngã ra đường. Ông D điều khiển xe ô tô kẹp lên cơ thể T và xe mô tô làm gãy nát chân của T và hủy hoại hoàn toàn xe mô tô. Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan Công an huyện N tiến hành khám nghiệm hiện trường, điều tra vụ việc và đi tới kết luận Quyết định không khởi tố vụ án. Tuy nhiên, cơ quan Công an không giải quyết hậu quả vụ tai nạn, không buộc người lái xe ô tô chịu trách nhiệm dân sự bồi thường tính mạng và các khoản tiền khác cho nạn nhân. Theo quy định của pháp luật, mặc dù ông D không phải chịu trách nhiệm hình sự nhưng vẫn phải có trách nhiệm bồi thường dân sự. Ông D và gia đình đã bồi thường cho gia đình ông C số tiền là 10.000.000,đ (*Mười triệu đồng*). Căn cứ vào Điều 584 và Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 ông C yêu cầu ông D bồi thường các khoản sau:

- Tiền chi phí cấp cứu ở Bệnh viện N1: 295.000,đ
- Tiền chi phí cấp cứu tại Bệnh viện tỉnh C: 1.820.000,đ
- T1 thuê xe đưa thi hài về nhà: 1.500.000,đ
- Tiền chi mai táng phí tổng cộng: 40.000.000,đ
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 234.000.000,đ

Tổng cộng là: 277.615.000,đ

Trừ đi số tiền 10.000.000,đ (*Mười triệu đồng*) ông D đã trả cho gia đình ông C thì ông D còn phải bồi thường tổng số tiền là 267.615.000,đ (*Hai trăm sáu mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng*). Tại phiên hòa giải ở cấp sơ thẩm và tại phiên toà, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và bổ sung yêu cầu bồi thường thiệt hại về chiếc xe mô tô số tiền 10.000.000,đ (*Mười triệu đồng*). Nguyên đơn yêu cầu bị đơn bồi thường tổng số tiền 277.615.000,đ (*Hai trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng*).

Trong quá trình tố tụng và tại phiên toà sơ thẩm bị đơn Hoàng Quang D trình bày:

Ngày 10-11-2024, ông D điều khiển xe ô tô chở hàng vào thị trấn T, sau khi giao hàng ông D điều khiển xe ô tô di chuyển theo đường Q hướng Tỉnh Túc ra thành phố C. Khi đi đến khúc cua thuộc địa phận xóm N, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng gặp một nam thanh niên điều khiển xe máy đi ngược chiều với tốc độ khá nhanh. Thấy nguy hiểm, ông D đã giảm tốc độ, còi cảnh báo và tránh hết phần đường theo chiều đi của mình. Quan sát qua gương chiếu hậu, ông D thấy người đó điều khiển xe loạng choạng và ngã trượt theo đường va vào lớp sau của xe ông D. Ông D đã dừng xe, xuống quan sát thấy người đó bị thương và kêu đau nên gọi điện báo Bệnh viện đến đưa đi cấp cứu đồng thời báo cho Cơ quan Công an huyện N đến xử lý, đo đạc khám nghiệm hiện trường. Ông D đã chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông, tai nạn xảy ra không phải lỗi của ông D. Tuy nhiên, xuất phát từ tình thương, lương tâm con người và động viên, chia sẻ với gia đình ông Phùng Chang C, ông D đã hỗ trợ cho ông C 10.000.000,đ (Mười triệu đồng).

Ông Phùng Chang C cho rằng việc xảy ra tai nạn giao thông dẫn đến cái chết của con ông có một phần lỗi của ông D và yêu cầu ông D phải bồi thường cho gia đình ông C tổng số tiền là 277.615.000,đ (Hai trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng) ông D không đồng ý. Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường phải do lỗi của bên gây ra thiệt hại. Ông D hoàn toàn không có lỗi trong vụ tai nạn xảy ra, cơ quan chức năng đã điều tra làm rõ nguyên nhân dẫn đến nạn nhân tử vong do Phùng Nhòng T điều khiển xe không làm chủ được phương tiện khi gặp xe đi ngược chiều đã tự ngã trước khi va vào xe của ông D và đầu bị đập xuống đường dẫn đến chấn thương sọ não nên tử vong. Nguyên nhân dẫn đến nạn nhân tử vong không phải do lỗi của ông D nên ông D không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông Phùng Chang C.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Trung D1 trình bày:

Khoảng 14 giờ ngày 10-11-2024 tại đường Q thuộc xóm N, xã T, huyện N, tỉnh Cao Bằng xe ô tô tải biển kiểm soát 11D-062.48 do ông Hoàng Quang D điều khiển đã kẹp lên cơ thể Phùng Nhòng T điều khiển xe mô tô đi ngược chiều, hậu quả làm cho Phùng Nhòng T chết. Cơ quan điều tra Công an huyện N đã tổ chức tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện gây ra tai nạn, thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật và Quyết định không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Hoàng Quang D. Tuy nhiên, ông D vẫn phải có trách nhiệm bồi thường dân sự. Do đó, ngày 06-01-2025 ông Phùng Chang C là bố ruột của Phùng Nhòng T khởi kiện vụ án dân sự yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng số tiền 277.615.000đ (Hai trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng). Ngày 27-3-2025, ông C bổ sung yêu cầu bồi thường xe mô tô bị phá hủy số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng). Tổng số tiền yêu cầu bồi thường là 287.615.000đ (Hai trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng). Trừ đi 10.000.000,đ (Mười triệu đồng) ông D đã bồi thường cho nguyên đơn thì ông D phải tiếp tục bồi thường cho nguyên đơn số tiền 277.615.000,đ (Hai trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng). Căn cứ để khởi kiện yêu cầu bồi thường là:

1. Khoản 1 Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: "*Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường*". Trong vụ án này, Hoàng Quang D điều khiển xe ô tô gây tai nạn làm chết Phùng Nhòng T, trường hợp không có va chạm vào xe ô tô thì Phùng Nhòng T không chết. Bị đơn cho rằng Phùng Nhòng T tự ngã vào xe ô tô chỉ là suy đoán, không có căn cứ, không có người làm chứng. Vụ việc gây ra tai nạn không thuộc trường hợp do sự kiện bất khả kháng hoặc hoàn toàn do lỗi của Phùng Nhòng T nên không được áp dụng khoản 2 Điều 584 để không phải chịu trách nhiệm bồi thường.

2. Về nguyên tắc bồi thường: Khoản 1 Điều 585 quy định: "*Thiệt hại thực tế phải được bồi thường toàn bộ và kịp thời*". Điều 591 quy định về thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm bao gồm chi phí hợp lý cho việc mai táng, thiệt hại khác là các khoản tiền cấp cứu, thuê xe và bù đắp tổn thất về tinh thần 100 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Trong vụ án này, ông C yêu cầu bồi thường gồm các chi phí cứu chữa, chi phí mai táng, bù đắp tổn thất về tinh thần, bồi thường thiệt hại về xe máy là phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Theo Điều 601: Bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra quy định nguồn nguy hiểm cao độ bao gồm cả phương tiện giao thông vận tải cơ giới, người chiếm hữu sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi, trừ trường hợp hoàn toàn do lỗi cố ý của người bị thiệt hại hoặc trong trường hợp bất khả kháng, tình thế cấp thiết. Trong vụ án, nạn nhân Phùng Nhòng T không cố ý chết, lái xe Hoàng Quang D không gặp trường hợp bất khả kháng hoặc tình thế cấp thiết nào. Theo quy định của Luật giao thông đường bộ thì xe ô tô phải giảm tốc độ khi gặp chướng ngại vật, chủ động nhường đường cho người đi bộ, xe đạp và xe mô tô để tránh xảy ra tai nạn.

4. Xem xét về hiện trường xảy ra tai nạn: Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng không phải đoạn cua, có phân định phần đường bằng đường kẻ vạch sơn màu vàng, vụ việc xảy ra khoảng 14 giờ chiều, do đó không làm cho người điều khiển xe ô tô bị che khuất tầm nhìn, mặt khác nạn nhân đi xe mô tô ngược chiều nên từ xa người điều khiển xe ô tô đã nhìn thấy, cần phải giảm tốc độ, đi theo phần đường bên phải của mình, nhường đường cho xe mô tô. Sơ đồ hiện trường xảy ra tai nạn cho thấy: Vị trí xe mô tô của Phùng Nhòng T nằm ở phần bên phải chiều đi của xe mô tô từ Nguyên B đi T. Vị trí quần áo, chăn, đồ đạc của Phùng Nhòng T cùng rơi rớt ở phần bên phải chiều đi của xe mô tô từ Nguyên B đi T. Như vậy có thể kết luận rằng: xe mô tô do Phùng Nhòng T điều khiển đi đúng phần đường bên phải, không lấn vào phần đường bên trái, không vi phạm luật Luật giao thông đường bộ.

Về nguyên nhân tử vong: Theo biên bản khám nghiệm tử thi của Trung tâm pháp y tỉnh C ngày 10-11-2024 và thông báo kết luận giám định của cơ quan Điều tra Công an huyện N, nguyên nhân chết: sốc do đa chấn thương nặng, đùi trái, đùi phải bị gãy nát, vùng hông, mông bầm tím, dập màng phổi. Kết quả cho thấy xe ô

tô đã kẹp lên cơ thể nạn nhân. Bị đơn cho rằng Phùng Nhòng T tự ngã vào xe ô tô, do không đội mũ bảo hiểm dẫn đến chấn thương sọ não chết là không có căn cứ.

Từ những trình bày và phân tích như trên cho thấy việc khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của nguyên đơn là có căn cứ. Kính mong Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Hoàng Quang D phải có trách nhiệm bồi thường cho ông C số tiền 287.615.000,đ (*Hai trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng*). Trừ đi 10.000.000,đ (*Mười triệu đồng*) ông D đã bồi thường cho ông C thì ông D phải tiếp tục bồi thường cho ông C số tiền 277.615.000,đ (*Hai trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng*).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn bà Phùng Thị U trình bày:

Trong vụ án này, nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn ông Hoàng Quang D phải bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng cho nguyên đơn các khoản tiền: Chi phí cấp cứu, tiền thuê xe đưa thi hài về nhà, chi phí mai táng, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tiền thiệt hại về xe máy. Tổng cộng các khoản tiền trên là: 287.615.000,đ (*Hai trăm tám mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng*), trừ đi số tiền 10.000.000,đ (*Mười triệu đồng*) ông D đã ứng trước cho gia đình, nay ông D còn phải bồi thường cho nguyên đơn tổng số tiền 277.615.000,đ (*Hai trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng*). Bị đơn nhận thấy yêu cầu của nguyên đơn hoàn toàn vô lý, không có căn cứ pháp luật. Bị đơn không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bởi các căn cứ sau:

1. Theo bản báo cáo kết thúc giải quyết nguồn tin về tội phạm số 643/BC-ĐTTH ngày 16-12-2024 của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N kết luận: "Nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn: Về phía Phùng Nhòng T điều khiển xe mô tô BKS 11N1-033.94 có giấy phép lái xe mô tô theo quy định của pháp luật, xe mô tô BKS 11N1-033.94 có giấy tờ hợp lệ. Phùng Nhòng T điều khiển xe mô tô khi gặp xe ô tô đi ngược chiều, vừa qua khúc cua đã không làm chủ được phương tiện do T điều khiển, T đã tự ngã trước khi va vào bánh lốp phía sau bên trái (lốp thứ hai và thứ ba bên trái) của xe ô tô, đây là nguyên nhân chính dẫn đến xảy ra tai nạn giao thông. Tuy nhiên, Phùng Nhòng T đã tử vong nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xem xét trách nhiệm hình sự. Về phía Hoàng Quang D người điều khiển xe ô tô BKS 11C-062.48 là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe ô tô, xe ô tô BKS 11C-062.48 đủ điều kiện an toàn kỹ thuật, giấy tờ hợp lệ theo quy định của pháp luật. Hoàng Quang D đã điều khiển xe ô tô đi đúng làn đường, phần đường theo quy định của luật giao thông đường bộ. Nguyên nhân vụ tai nạn xảy ra, Hoàng Quang D không có lỗi. Căn cứ khoản 1 Điều 157 Bộ luật tố tụng hình sự: không khởi tố vụ án hình sự, không có sự việc phạm tội..." Như vậy, việc Phùng Nhòng T tự ngã dẫn đến tử vong ông Hoàng Quang D không có lỗi, không liên quan đến cái chết của Phùng Nhòng T.

2. Điều 584 Bộ luật Dân sự quy định: Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường. Người gây thiệt hại không

phải bồi thường nếu thiệt hại phát sinh do sự kiện bất khả kháng hoặc hoàn toàn do lỗi của bên bị thiệt hại (trừ khi có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác). Trong vụ tai nạn này, Phùng Nhòng T điều khiển xe máy, được pháp luật quy định là "nguồn nguy hiểm cao độ", T đã tự ngã trước khi va vào bánh lốp phía sau bên trái của xe ô tô do D điều khiển. Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ thể hiện ông D đi hết phần đường theo quy định của Luật giao thông đường bộ, bánh trước bên phải nằm dưới lòng mương bên ta luy dương, gặp xe đi ngược chiều ông D đã giảm tốc độ thể hiện bằng vết phanh gấp tại các vị trí số 06 và 07 trong biên bản khám nghiệm hiện trường. Như vậy, ông D không có lỗi trong vụ tai nạn, lỗi hoàn toàn thuộc về bên bị thiệt hại do đó ông D không có nghĩa vụ phải bồi thường.

Luật sư bên nguyên đơn cho rằng: "... việc xảy ra tai nạn giao thông dẫn đến Phùng Nhòng T chết một phần do lỗi của ông D điều khiển xe ô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, khi gặp chướng ngại vật trên đường không xử lý kịp thời dẫn đến tai nạn hậu quả gây thiệt hại về tính mạng cho Phùng Nhòng T. Xe ô tô kẹp lên người nạn nhân nên rõ ràng lái xe phải có lỗi...", bên bị đơn có ý kiến tranh luận như sau: Tại biên bản hiện trường thể hiện rất rõ T đã tự ngã trước khi va vào bánh lốp phía sau bên trái của xe ô tô do D điều khiển.

Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi, thường thiệt hại cả khi không có lỗi, trừ trường hợp sau:

- a) Thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi cố ý của người bị thiệt hại;
- b) Thiệt hại xảy ra trong trường hợp bất khả kháng hoặc tình thế cấp thiết, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Đối chiếu với các quy định nói trên, bị đơn không có lỗi trong việc gây tai nạn và lỗi hoàn toàn thuộc về bên bị thiệt hại do đó bị đơn không đồng ý với toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Vụ án đã được hoà giải nhưng không thành.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 04/2025/DS-ST ngày 22/4/2025 của Toà án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (nay là Toà án nhân dân khu vực 4 – tỉnh Cao Bằng) đã quyết định: Căn cứ khoản 6 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 147, Điều 273, Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào các Điều 584 và Điều 601 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phùng Chang C về việc yêu cầu ông Hoàng Quang D phải bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng cho ông C1 tổng số tiền 277.615.000,đ (*Hai trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng*).

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/4/2025 nguyên đơn Phùng Chang C có đơn kháng cáo không nhất trí với toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 04/2025/DS-ST ngày 22/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – tỉnh Cao Bằng). Đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Phùng Chang C buộc bị đơn ông Hoàng Quang D phải bồi thường cho ông C số tiền là 277.615.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng*).

Tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn Phùng Chang C và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị hội đồng xét xử xem xét lại toàn bộ nội dung của bản án sơ thẩm.

Bị đơn và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn không nhất trí với kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị HĐXX phúc thẩm bác kháng cáo và giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 04/2025/DS-ST ngày 22/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – tỉnh Cao Bằng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa, người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ vào chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ cũng như qua phần tranh luận tại phiên tòa, xét thấy không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn. Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Phùng Chang C, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 04/2025/DS-ST ngày 22/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 – tỉnh Cao Bằng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Tòa án cấp sơ thẩm thực hiện và tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự trong việc thụ lý, xác định thẩm quyền, quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập và giao nộp chứng cứ và hòa giải, trình tự và thủ tục phiên tòa sơ thẩm. Đơn kháng cáo của nguyên đơn Phùng Chang C nộp trong thời hạn luật định, thuộc trường hợp được miễn nộp án phí phúc thẩm nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo và căn cứ kháng cáo:

Nguyên đơn Phùng Chang C kháng cáo buộc bị đơn ông Hoàng Quang D phải bồi thường cho ông C số tiền là 277.615.000 đồng (*Hai trăm bảy mươi bảy triệu sáu trăm mười lăm nghìn đồng*). Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét thấy: Theo biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 10/11/2024, Hoàng Quang D điều khiển xe ô tô đi đúng làn đường, phần đường theo quy định của Luật Giao thông đường bộ. Lời khai của bị đơn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường về vị trí

của xe ô tô (*bánh trước bên phải nằm dưới lòng mương, bánh bên ngoài cùng nằm trên miệng mương*), có vết phanh kéo dài 12m trên mặt đường, vết phanh nằm hoàn toàn ở phần đường bên phải, gần sát mép đường theo chiều di chuyển của xe ô tô, điểm đầu của vết phanh xe ô tô cách điểm đầu của vết cày trên mặt đường của xe mô tô một khoảng hơn 12m. Như vậy cho thấy xe mô tô đã ngã trước khi va chạm với xe ô tô. Tại báo cáo kết thúc giải quyết nguồn tin tội phạm số 643/TB-ĐTTH ngày 16/12/2024 của công an huyện N đã kết luận nguyên nhân vụ tai nạn xảy ra Hoàng Quang D không có lỗi, không có sự việc phạm tội. Ngoài ra tại biên bản về việc xét nghiệm tìm chất ma túy trong nước tiểu được lập hồi 14 giờ 40 phút ngày 10/11/2024, Hoàng Quang D âm tính với ma túy. Theo kết quả kiểm tra nồng độ cồn được lập hồi 15 giờ 04 ngày 10/11/2024, nồng độ cồn của Hoàng Quang D là 0.000mg/l. Theo Kết luận giám định số 3885/KL-SGTVT ngày 29/11/2014 của Sở giao thông vận tải tỉnh C, tại thời điểm kiểm tra xe ô tô biển kiểm soát 11C-062.48 đạt tiêu chuẩn an toàn kỹ thuật.

Tại khoản 2 Điều 584 và khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 601 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định:

“Điều 584. Căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại

1. ...

2. Người gây thiệt hại không phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong trường hợp thiệt hại phát sinh là do sự kiện bất khả kháng hoặc hoàn toàn do lỗi của bên bị thiệt hại, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.”

“Điều 601. Bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra

1. Nguồn nguy hiểm cao độ bao gồm phương tiện giao thông vận tải cơ giới, hệ thống tải điện, nhà máy C2 đang hoạt động, vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, chất phóng xạ, thú dữ và các nguồn nguy hiểm cao độ khác do pháp luật quy định.

Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải vận hành, sử dụng, bảo quản, trông giữ, vận chuyển nguồn nguy hiểm cao độ theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra; nếu chủ sở hữu đã giao cho người khác chiếm hữu, sử dụng thì người này phải bồi thường, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

3. Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi, trừ trường hợp sau đây:

a) Thiệt hại xảy ra hoàn toàn do lỗi cố ý của người bị thiệt hại;

...”

Như vậy, Hoàng Quang D có giấy phép lái xe ô tô theo quy định của pháp luật, xe ô tô đủ điều kiện an toàn kỹ thuật. Khi tham gia giao thông Hoàng Quang D chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ. Hoàng Quang D không có lỗi trong việc xảy ra tai nạn và lỗi hoàn toàn do Phùng Nhông T khi gặp xe ô tô

đi ngược chiều, không làm chủ được tốc độ đã ngã trước khi va chạm với xe ô tô, sau khi ngã xe mô tô văng đi một đoạn theo chiều di chuyển của xe mô tô (*thể hiện qua vết cày trên mặt đường của xe mô tô - vị trí 01 trên sơ đồ hiện trường*) và va chạm vào bánh lốp phía sau của xe ô tô.

Đối chiếu với quy định tại khoản 2 Điều 584 và khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 601 của Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là không có căn cứ nên cấp sơ thẩm không chấp nhận, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn kháng cáo nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì để chứng minh cho nội dung kháng cáo nên không có căn cứ để xem xét chấp nhận.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Phùng Chang C và ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn. Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tại phiên tòa phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[3] Về án phí phúc thẩm: Nguyên đơn là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308; Điều 148 BLTTDS;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Phùng Chang C.

1. Giữ nguyên quyết định bản án dân sự sơ thẩm số 04/2025/DS-ST ngày 22/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân khu vực 4 - tỉnh Cao Bằng).

2. Về án phí phúc thẩm: Ông Phùng Chang C được miễn án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- TAND huyện Thạch An (nay là Toà án nhân dân khu vực 4 – tỉnh Cao Bằng);
- Chi cục THADS huyện Thạch An (nay là Phòng THADS khu vực 4 – tỉnh Cao Bằng);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tổ HCTP.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như